

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 25/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUYẾT, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị BYK.
- Ông Vũ Xuân Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NVT, BTS ngày: 11/8/1972. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: thôn HNh 4, xã ANH, huyện ANĐ, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Ngô Văn Ph (đã chết); Mẹ đẻ: Vũ Thị Th (đã chết); Vợ: Lê Thị N, BTS năm 1972; Có 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 đến ngày 23/01/2024. Hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: NTN, BTS ngày: 15/10/1981. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT: P312, Nơ 4, tổ 18, KĐT PV, TH, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Hồng X, BTS năm 1952; Mẹ đẻ: Vũ Thị Th, BTS năm 1955; Chồng: Phạm Văn H, BTS năm 1980; Có 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 đến ngày 26/12/2024, hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: BYK, BTS ngày: 05/9/1987. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: xóm T, xã XT, huyện KB, tỉnh Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Bùi Văn Đ, BTS năm 1964; Mẹ đẻ: Bùi Thị M, BTS năm 1965; Vợ: Bùi Thị Â, BTS năm 1989; Có 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: BTS, BTS ngày: 29/8/1984. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT: khu Đồng Bàu, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Bố đẻ: Bùi Thanh S, BTS năm 1955; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, BTS năm 1957; Chồng: Bùi Tiến H, BTS năm: 1986 (đã chết); Có 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty cổ phần xây dựng H1111. Địa chỉ: phòng c, toà nhà r, phố ĐC, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Công ty cổ phần tư vấn và phát triển HD. Địa chỉ: đội p, xã TTO, huyện TTR, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng C11111. Địa chỉ: Quận HM, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Công ty TNHH một thành viên T11111. Địa chỉ: tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Công ty cổ phần tư vấn và phát triển xây dựng TA1111. Địa chỉ: thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Công ty THHH H11111. Địa chỉ tại tỉnh ĐN1111. Vắng mặt.

- Công ty CP Xây dựng và Thương mại V1111 – Nhà hàng V1111 Cần Thơ. Địa chỉ: thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- Công ty CP du lịch ĐN1111. Địa chỉ: thành phố Biên Hoà. Vắng mặt.

- Công ty TNHH Một thành viên NHVH1111. Địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Ông VMD, BTS năm 1986, địa chỉ: Đội p, TTO, TTR, Hà Nội. Vắng mặt.

- Ông NXX, BTS năm 1977, địa chỉ: tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Ông PNK, BTS năm 1988, địa chỉ: Hà Nội. Vắng mặt.
- Bà ĐTPT, BTS năm 1980, địa chỉ: Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Dịch vụ An BTS (Công ty CP An BTS), được Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký lần đầu ngày 18/10/2022; có địa chỉ tại khu Chéo Vòng, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; mã số thuế: 5400536098; ngành nghề kinh doanh; thi công công trình điện nước và hạng mục kinh doanh khác...; chủ doanh nghiệp là NVT. NVT thuê BTS là cổ đông sáng lập và Giám đốc công ty với số tiền 3.000.000đồng/tháng; thuê BYK làm kế toán thực hiện việc kê khai, báo cáo quyết toán thuế tại Chi cục thuế khu vực Lạc Thủy - Hòa Bình với số tiền 5.000.000đồng/tháng. Trên thực tế từ khi thành lập Công ty CP An BTS không thực hiện hoạt động kinh doanh, không mua bán hàng hóa mà chỉ là vỏ bọc để mua bán hóa đơn giá trị gia tăng (viết tắt là GTGT) để hưởng lợi bất chính.

Thông qua mối quan hệ quen biết, từ tháng 4/2023, NVT và NTN là kế toán công ty Cổ phần Xây dựng H1111 (gọi tắt là Công ty H1111) đã thỏa thuận mua bán không hóa đơn GTGT (không có hàng hóa) đầu vào cho một số công ty, N phải trả cho NVT 4,5% tiền bán hóa đơn tính trên giá trị hàng hóa chưa tính thuế. Còn N trực tiếp liên hệ và tự thỏa thuận với các công ty với số tiền bán hóa đơn từ 7% đến 11% giá trị hóa đơn, N được hưởng từ 2,5%-6,5% tiền bán hóa đơn.

Về cách thức mua bán hóa đơn: Việc thiết lập hợp đồng kinh tế, hợp đồng thi công, hồ sơ quyết toán, biên bản thanh lý và xuất hóa đơn. NTN liên hệ, trao đổi trực tiếp với các Công ty có nhu cầu mua hóa đơn để các Công ty này lập hồ sơ gồm: Hợp đồng kinh tế, hợp đồng thi công, hồ sơ quyết toán... với công ty CP An BTS. NVT giao cho BYK kết nối, liên lạc với N để kiểm tra xác định số lượng, đối khớp giá trị hàng hóa trong hợp đồng. Sau khi kiểm tra đối khớp, BYK chuyển 02 bộ hợp đồng và hồ sơ cho BTS, NVT chỉ đạo ký tên vào hợp đồng, hồ sơ, đóng dấu, BYK chuyển lại cho NVT để NVT chuyển lại cho N để ký tên đóng dấu của Công ty mua hóa đơn. Sau đó Công ty mua hóa đơn lưu lại một bộ để quyết toán thuế, còn một bộ N chuyển lại cho NVT để lưu tại Công ty CP An BTS.

Về cách thức thanh toán tiền mua bán hóa đơn: Sau khi NVT, N thống nhất việc mua, bán hóa đơn, NVT chuyển số tiền tương ứng với giá trị hóa đơn bao gồm

cả tiền thuế đến tài khoản cá nhân của N, N chuyển tiền cho các công ty có nhu cầu mua hóa đơn. Sau khi hợp đồng được ký kết, có biên bản nghiệm thu, bàn giao và thanh lý kèm hóa đơn, các công ty mua hóa đơn chuyển tiền thanh toán giá trị hàng hóa ghi trong hóa đơn đến tài khoản Công ty CP An BTS. NVT chỉ đạo BTS và BYK lập chứng từ rút tiền từ tài khoản Công ty CP An BTS chuyển tiền mặt cho NVT. Các công ty chuyển khoản trả cho NVT và N tiền bán hóa đơn theo thỏa thuận.

Với cách thức như tên trên, từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023, thông qua NTN, Công ty CP An BTS đã bán khống 15 số hóa đơn GTT (hóa đơn đã ghi nội dung, không kèm theo hàng hóa, dịch vụ) cho 05 công ty với số tiền ghi trên hóa đơn: 2.913.590.460 đồng; Tổng số tiền mua hóa đơn là 267.491.525 đồng, trong đó NVT được hưởng lợi 131.111.571 đồng, NTN được hưởng 136.379.954 đồng.

Ngoài ra, NVT còn chỉ đạo BYK và BTS thực hiện các thủ tục bán 06 hóa đơn khống (không có hàng hóa dịch vụ) thông qua một người đàn ông tên Khấp với số tiền bán hóa đơn là 3,5% giá trị hàng hoá trước thuế cho 04 công ty gồm: Công ty THHH H11111 03 hóa đơn; Công ty CP Xây dựng và Thương mại V1111 – Nhà hàng V1111 Cần Thơ 01 hóa đơn; Công ty CP du lịch ĐN1111 01 hóa đơn; Công ty TNHH Một thành viên NHVH1111 01 hóa đơn với tổng số tiền trước thuế là 530.240.000 đồng, tiền bán hóa đơn là 18.558.400 đồng. Kết quả điều tra xác định sau khi hoàn thiện các thủ tục, xuất các hóa đơn cho các công ty trên, NVT không liên lạc được với Khấp nên chưa nhận được tiền bán hóa đơn.

Để hợp thức hóa toàn bộ hóa đơn đầu vào của Công ty CP An BTS, thông qua mối quan hệ quen biết với chủ của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đức Vượng; Công ty TNHH TD Thanh Tuyên. NVT đã chỉ đạo BYK và BTS thực hiện các thủ tục để mua 14 số hóa đơn của 02 công ty trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Thủy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã tiến hành xác minh nhưng các công ty này không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, những người đại diện theo pháp luật không có mặt tại địa phương; mặt khác giữa Công ty CP An BTS và các công ty này chưa phát BTS giao dịch chuyển tiền nên chưa có căn cứ để xem xét xử lý.

Cáo trạng số: 34/CT-VKSLT ngày 26/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hòa Bình truy tố: Bị cáo NVT, BTS và BYK và NTN tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

* Bị cáo NVT, BTS và BYK và NTN thừa nhận hành vi như nội dung cáo trạng truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 203; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; 17; 58 BLHS xử phạt bị cáo NVT 18 đến 24 tháng; BTS 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng Khoản 3 Điều 203 BLHS xử phạt bổ sung từ 30.000.000 đến 40.000.000 đồng đối với bị cáo NVT.

- Áp dụng: điểm đ Khoản 2 Điều 203; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35; 17; 58 BLHS xử phạt tiền bị cáo BYK từ 200 đến 220 triệu đồng; NTN từ 230 đến 250 triệu đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo BTS là lao động tự do; Bị cáo N, BYK, đã bị xử phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng, Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã tiến hành thu giữ các chứng từ (bản gốc) là 15 hóa đơn bán hàng đã lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) con dấu tròn, trên mặt dấu ghi “CÔNG TY CỔ PHẦN XDTM VÀ DV AN BTS, M.S.D.N: 5400536098 – C.T.C.P, H.LẠC THUỶ - T. HOÀ BÌNH”

01 (một) con dấu chức danh Giám đốc BTS

01 (một) USB màu bạc, một mặt USB có chữ “VIETTEL PKI TOKEN” mặt còn lại có số mã vạch 540522041600377. Là USB chữ ký số của Công ty Cổ phần XDTM và DV An BTS.

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước tiền thu lợi bất chính: Số tiền 131.111.571 đồng của NVT; Số tiền 136.379.954 đồng của NTN.

+ Truy thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 18.558.400 đồng là tiền thu lợi bất chính của NVT.

- Án phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của Viện kiểm sát; Đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan cơ quan điều tra (CQĐT), Điều tra viên; VKSND, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định:

NVT thành lập Công ty CP An BTS. Thuê BTS là cổ đông sáng lập và Giám đốc công ty; Thuê BYK làm kế toán. Công ty CP An BTS không thực hiện hoạt động kinh doanh, không mua bán hàng hóa mà chỉ để mua bán hóa đơn GTGT để hưởng lợi bất chính.

Thông qua mối quan hệ quen biết, NVT và NTN đã thỏa thuận mua bán không hóa đơn GTGT cho một số công ty, N phải trả cho NVT 4,5% tiền bán hóa đơn tính trên giá trị hàng hóa chưa tính thuế. Còn N trực tiếp liên hệ và tự thỏa thuận với các công ty với số tiền bán hóa đơn từ 7% đến 11% giá trị hóa đơn, N được hưởng từ 2,5%-6,5% tiền bán hóa đơn. Với thỏa thuận trên, từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023 NVT đã chỉ đạo BYK, BTS hoàn thiện các thủ tục bán 15 hóa đơn ghi nội dung nhưng không có hàng hóa giao dịch cho 05 Công ty thu lợi bất chính số tiền 267.491.525 đồng (*Trong đó, NVT được hưởng lợi 131.111.571 đồng, NTN được hưởng 136.379.954 đồng*).

Tháng 9 năm 2023, thông qua một người đàn ông tên Khấp, NVT chỉ đạo BYK, BTS hoàn thiện thủ tục bán 06 hóa đơn ghi nội dung nhưng không có hàng hóa, dịch vụ cho 04 công ty nhằm thu lợi bất chính số tiền là 18.558.400 đồng.

[3]. Về tội danh: Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Hành vi của các bị cáo NVT, BTS và BYK và NTN đã cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo điểm đ Khoản 2 Điều 203 BLHS.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước, gây tác hại xấu đến trật tự quản lý kinh tế và trật tự an toàn xã hội nên phải chịu hình phạt theo quy định của BLHS.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo NVT và NTN đầu thú, tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Bị cáo NTN có bố đẻ là ông Nguyễn Hồng Xương là thương binh loại A. Gia đình bị cáo NVT thờ cúng Liệt sĩ Ngô Văn Huệ là anh trai của ông nội bị cáo. Bị cáo BYK có bố và vợ có nhiều giấy khen trong công tác. Bị cáo BTS và BYK là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi, vai trò của các bị cáo trong vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt chính tương xứng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm; đặc biệt là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo NVT thành lập công ty với mục đích mua bán hóa đơn để hưởng lợi bất chính. Các bị cáo BTS và BYK được thuê làm các công việc đã giúp sức cho NVT. Bị cáo Nguyễn Thị N giúp sức bán 15 hóa đơn cho các công ty.

HĐXX xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo NVT, BTS có đủ các điều kiện để cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Bị cáo N, Yên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền. Nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt cho các bị cáo.

[7]. Về hình phạt bổ sung và về vật chứng: Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với 09 công ty gồm: Công ty cổ phần xây dựng H1111; Công ty cổ phần tư vấn và phát triển HD; Công ty cổ phần tư vấn xây dựng C1111; Công ty TNHH một thành viên T1111; Công ty cổ phần tư vấn và phát triển xây dựng TA1111; Công ty THHH H1111; Công ty CP Xây dựng và Thương mại V1111 – Nhà hàng V1111 Cần Thơ; Công ty CP du lịch ĐN1111; Công ty TNHH Một thành viên NHVH1111 đã mua hóa đơn không từ Công ty CP An BTS là hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp vi phạm Điều 23 Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ tài chính. Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) công an huyện Lạc Thủy có văn bản đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. HĐXX cho là phù hợp.

Đối với công ty Công ty cổ phần tư vấn và phát triển HD đã mua, sử dụng 08 số hóa đơn không có giá trị hàng hóa là 1.834.317.921 đồng; Công ty TNHH một thành viên T1111 đã mua, sử dụng 03 số hóa đơn không có giá trị hàng hóa 1.006.912.702 đồng với số tiền thuế trên 100 triệu đồng. Quá trình điều tra xác định các công ty này đã sử dụng để quyết toán thuế nên hành vi này có thể làm tăng chi phí để trốn thuế. CQCSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã có văn bản chuyển vụ việc đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. HĐXX cho là phù hợp.

Đối với các cá nhân là giám đốc và kế toán của các công ty gồm: ông VMD; ông NXK; ông PNK; bà ĐTPT là người trực tiếp mua và sử dụng hoá đơn là hành vi vi phạm pháp luật. Kết quả điều tra xác định hành vi của những người này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. CQCSĐT Công an huyện Lạc Thủy chuyển vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật. HĐXX cho là phù hợp.

Đối với LHH là người được N nhờ chuyển số tiền 28.251.000 đồng là tiền bán hóa đơn cho NVT. Quá trình điều tra xác định LHH có mối quan hệ quen biết với N và NVT, LHH không biết, không liên quan và không hưởng lợi ích gì từ việc mua bán hóa đơn giữa NVT, N nên không đề cập xử lý đối với LHH là phù hợp. HĐXX cho là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị H222 là người cho NVT thuê nhà đặt trụ sở Công ty CP An BTS và nhờ H222 đứng tên làm cổ đông sáng lập. Quá trình điều tra xác định H222 không tham gia, không liên quan gì đến việc mua bán trái phép hóa đơn nên CQCSĐT không đề cập xử lý. HĐXX cho là phù hợp.

[9]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST).

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo NVT, BTS và BYK và NTN phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn” .

1.1. Căn cứ điểm đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 203; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; 17; 58 BLHS xử phạt bị cáo NVT 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 203; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; 17; 58 BLHS xử phạt bị cáo BTS 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

1.3. Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 203; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35; 17; 58 BLHS xử phạt tiền bị cáo BYK 200.000.0000 đồng và bị cáo NTN 230.000.0000 đồng.

1.4. Đối với các bị cáo bị hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo:

- Giao bị cáo NVT cho UBND xã AnH, huyện AnD, thành phố Hải Phòng quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Giao bị cáo BTS cho UBND thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cho hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dấu tròn, trên mặt dấu ghi “CÔNG TY CỔ PHẦN XDTM VÀ DV AN BTS, M.S.D.N: 5400536098 – C.T.C.P, H.LẠC THUY - T. HOÀ BÌNH”; 01 (một) con dấu chức danh Giám đốc BTS; 01 (một) USB màu bạc, một mặt USB có chữ “VIETTEL PKI TOKEN” mặt còn lại có số mã vạch 540522041600377.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: Số tiền 131.111.571 đồng của NVT (Bị cáo NVT đã nộp số tiền 131.379.700 đồng); Số tiền 136.379.954 đồng của NTN (Bị cáo N đã nộp số tiền 136.378.900 đồng, còn phải nộp tiếp số tiền 1.054 đồng).

(Đối với vật chứng là tiền theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 29/10/2024 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy).

+ Truy thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 18.558.400 đồng của NVT.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo bị kết án phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày. Đối với bị cáo có mặt tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Thái Hùng Dũng

,